

các câu chú khác, chung qui cũng về đó. Thí như trăm sông ngàn rạch, không bằng một biển cả là như thế.

219. V. Nếu mấy câu chú ấy không dùng, thì cũng nên dùng câu chú phá địa-ngục, như vậy mới thoát khổ chớ ?

Đ. Cái đó mới là mâu-thuẫn nữa, nếu thật như vậy thì mấy người mắc kẹt trong địa-ngục, nhờ câu chú ấy mà được giải-thoát ?

Địa-ngục nguyên tiếng Phạn là Na-ra-ka (naraka), nghĩa là đồ khổ, tức là chỉ những cảnh khổ do chúng-sanh tạo ra và chịu ảnh-hưởng lấy, cũng như gieo gió thì gặt bão vậy.

Lòng u-ám là địa-ngục, vì mình tạo ra cảnh tối tăm rồi mắc kẹt trong ấy, khổ vô cùng khổ.

Lòng khổ-não là địa-ngục, chính mình tạo ra nghiệp duyên tam độc : tham, sân, si.

Lửa vô-minh là địa-ngục, chính vì mình tối tăm mê-muội nên tạo ra các ác nghiệp : sát, đạo, dâm, vọng, là bốn trọng tội, nên bị lửa ấy thiêu đốt, thân thể bất an, tâm thần rối loạn, điên đảo nát óc.

Nếu ông muốn phá địa-ngục, thì giữ cấm giới cho tinh-nghiêm, đừng phạm đến các điều răn. Lòng tinh chuyên niệm Phật, đó là ông phá địa-ngục có đủ bằng có và tự ông chứng biết, chớ không phải mơ hồ huyền-bí gì cả. Bằng ông không làm như thế, mà ở đó lo niệm chú phá địa-ngục, nhưng địa-ngục vẫn còn nguyên, bởi lòng ông còn vô số phiền não.

220. V. Nói như ông vậy thì không có địa-ngục ?

Đ. Những lời tôi nói trên đây, là duy tâm địa-ngục, nghĩa là cái lòng tối tăm mê lầm của mình, tạo ra các hoàn cảnh khổ, rồi mình đây lấy mình trong hoàn cảnh khổ ấy. Nếu muốn phá địa-ngục, thì phải phá cái tâm mê lầm khổ sở ấy trước.

Còn địa-ngục mà ông nói đó, là địa-ngục của cõi âm, gọi là âm phủ, chỗ giam cầm những linh-hồn hung ác, tội lỗi đây đây. Cõi ấy cũng ở trên thế-gian này, chớ không phải ở dưới đất như nhiều người đã lầm hiểu.

Có nhiều người nói rằng không có địa-ngục, chỉ có Thiên-đàng mà thôi. Nói như thế là không hiểu cái luật tương đối của vũ-trụ vạn hữu. Nên biết rằng hễ có đêm thì có ngày, có tối thì có sáng, có chúng-sanh thì có Phật, có cõi vui phải có cõi khổ, cũng như có Thiên-đường thì phải có địa-ngục. Nghĩa là có cái này thì phải có cái kia, nếu không có cái kia thì cái nọ cũng không nốt. Nói có Thiên-đường mà không có địa-ngục, thì chẳng khác nào nhận có cảnh vui mà không nhận có cảnh khổ, dầu người thiếu lý luận đến đâu đi nữa, cũng biết mình nói trật.

Luật tương đối chỉ phối ba cõi : cõi dục giới, cõi sắc giới, cõi vô sắc giới. Ngoài tam giới trên đây, mới nói đến cõi tuyệt đối được.

Mười cõi Pháp giới, Phật chia ra như dưới đây :

- 1.— Cõi Phật.
- 2.— Cõi Bồ-tát.
- 3.— Cõi Bích-chi Phật hay là cõi Độc giác Phật.
- 4.— Cõi La-hán.
- 5.— Cõi Thiên.
- 6.— Cõi Nhơn.
- 7.— Cõi Quỷ, Thần.
- 8.— Cõi Địa-ngục.
- 9.— Cõi Nga-quỉ.
- 10.— Cõi Súc-sanh.

221. V. Còn bài nguyện chuông (không phải câu chú) trước khi đánh có đọc chớ ?

Đ. Nếu không tụng kinh, không gõ mõ, thì cần gì phải đọc bài nguyện chuông. Xét cho kỹ, bài nguyện chuông đại ý nói rằng : *Nguyện cho chúng sanh cả thấy được thành Phật, nghe tiếng chuông bớt phiền-não, thêm trí-huệ, sanh Bồ-đề, xa địa-ngục khỏi hầm lửa, nguyện thành Phật độ chúng-sanh.*

Theo câu này mà nói, thì dầu ông nguyện cho ông đi nữa, cũng chưa chắc ông bớt phiền-não, thêm trí-huệ, sanh Bồ-đề, xa địa-ngục, khỏi hầm lửa. Bởi vì nguyện mà không làm theo lời nguyện, thì cái nguyện ấy trở thành cầu đảo khẩn vái, có khác nào như mấy người đi đến chùa cầu tự (cầu con) hoặc cầu cho ruộng nương được trúng mùa, buôn bán được thành-vượng...

Đạo Phật không phải như thế, Phật dạy người tu hành phải làm theo lời nói (hay làm theo lời nguyện) chớ không phải khẩn vái mà được việc. Nếu ông ước nguyện làm giàu, thì ông phải cực khổ theo lời ước nguyện ấy, nghĩa là ông phải đem thân ra lăn lóc làm ăn, chớ chẳng phải ngồi một chỗ, chờ cho lời ước nguyện ấy được kết quả. Trong sự tu hành cũng vậy, có phải ở đó khẩn vái mà thành công đâu.

Nếu ông muốn bớt phiền-não, thì phải giác ngộ (tỉnh thức) muốn thêm trí-huệ thì phải học hỏi tu hành, phải tham thiền... muốn sanh Bồ-đề thì phải biết Bồ-đề là gì, làm thế nào để chứng tâm Bồ-đề, chớ có phải nguyện suông mà được đâu. Muốn xa lánh địa-ngục, muốn tránh hầm lửa, thì dứt lòng u-ám mê-muội, diệt lửa vô-minh .v.v...

222. V. Còn bài kệ nguyện hương, dầu không chuông mõ cũng phải dùng, chắc ông không bác thì phải ?

Đ. Không bao giờ tôi có ý bắt-bẻ, tôi có ý nói rằng nguyện thế nào, thì phải làm theo thế ấy mà thôi. Bài nguyện hương ý nghĩa thuộc về Đại-thừa, chúng ta cần phải tìm hiểu.